

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-PT

Ngày: 09-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93/2021/TLPT-HS ngày 04/6/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**; sinh ngày 28/02/1998, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi ĐKKTT: Thôn LH, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Số 52B, PĐTV, Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1957 và bà: Lê Thị T, sinh năm: 1964; gia đình có 04 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm 2002, có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Văn Phương, bị đơn dân sự ông Hà Vĩnh Nguyên không có kháng cáo, không bị kháng cáo, vụ án không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp có giá trị đến năm 2030. Đầu tháng 06 năm 2020, anh Hà Vĩnh Nguyên thuê Tuấn làm công việc lái xe chở hàng và giao xe ô tô 49C-142.12 cho Tuấn đi lấy hàng từ các vườn rau về để giao cho Nguyên.

Khoảng 12 giờ 30, ngày 23/7/2020 T điều khiển xe ô tô chở theo anh Nguyễn Minh Hòa (là nhân viên bốc hàng của anh Nguyên) đi lấy hàng tại khu vực Phước Thành, Phường 7, thành phố Đà Lạt. Sau khi T và Hòa bốc hàng lên xe T điều khiển xe ô tô lưu thông theo hướng từ tiểu khu 147 về hướng đường Đan Kia để đến điểm bốc hàng khác thì trời mưa to. Lúc này, T gặp xe mô tô biển số 49B1 – 842.30 do anh Lê Văn Phương điều khiển chở vợ là chị Võ Thị Hồng Anh lưu thông cùng chiều phía trước với xe ô tô do T điều khiển. Do trời mưa nên T điều khiển xe ô tô đi sau xe anh Phương cách xe anh Phương khoảng 07- 08 mét. Khi xe ô tô đi qua hai khúc cua đến đoạn đường thẳng và dốc xuống, mặt đường bằng bê tông, do trời mưa đường ướt nhiều bùn đất trên mặt đường, T điều khiển xe ô tô đi đến gần xe mô tô của anh Phương cách xe của anh Phương khoảng 03 mét. Thời điểm này do đường trơn nên xe mô tô của anh Phương bị đổ ngã ra mặt đường, thấy vậy T đạp phanh làm xe ô tô khựng lại nhưng do đường trơn và dốc nên xe ô tô tiếp tục trôi xuống phía dưới, T đánh tay lái sang phải để tránh xe mô tô của anh Phương nhưng do khoảng cách quá gần nên xe ô tô do T điều khiển vẫn trượt đến cuốn chị Võ Thị Hồng Anh và anh Lê Văn Phương vào gầm xe cho đến khi bánh xe bên phải phía trước của xe ô tô lao xuống mương nước bên phải đường thì mới dừng lại. Sau tai nạn, T và Hòa xuống xe thấy anh Phương, chị Hồng Anh bị xe ô tô đè lên nên đã cùng người dân kéo hai người ra đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng nhưng chị Hồng Anh đã chết, anh Phương bị thương, còn T tới Công an thành phố Đà Lạt đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường dân sinh, mặt đường được trải bê tông rộng 3,38 mét. Đường dốc, trơn trượt do trời mưa. Trên mặt đường tại vị trí tai nạn có nhiều bùn đất màu đỏ trải dài từ đuôi xe ô tô 49C-142.12 đến gầm xe ô tô 49C-142.12. Chọn mép đường trái hướng tiểu khu 147 về hướng đường Đan Kia làm mép đường chuẩn, mốc là trụ tường rào nhà ông Hồ Thành, xác định được:

- Vị trí xe ô tô biển số 49C-142.12 sau tai nạn đầu xe quay về hướng đường ĐanKia, bánh trước bên phải nằm dưới rãnh thoát nước bên mép đường phải, đuôi xe hướng về tiểu khu 147. Tâm trục bánh xe trước bên trái đo vào

mép đường trái là 2.18m và đo đến mốc là 21.15m; tâm trục bánh xe sau bên trái đo vào mép đường trái là 1.60m;

- Vị trí xe mô tô biển số 49B1 – 842.30 sau tai nạn được người dân dựng đứng, đầu xe hướng chéo về mép đường phải. Tâm trục bánh trước đo vào mép đường trái là 2.73m; tâm trục bánh sau đo vào mép đường trái là 1.55m và được đo đến tâm trục bánh trước bên trái xe 49C-142.12 là 1.70m

- Vị trí vết cà trượt xe mô tô 49B1-842.30 sau tai nạn trượt trên mặt đường trước bánh trước bên trái xe ô tô 49C-142.12, độ dài vết cà trượt là 1.70m; điểm đầu vết cà trượt đo vào mép đường trái là 2.05m, điểm cuối vết cà trượt đo vào mép đường trái là 2.2m và được đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 49B1-842.30 là 0.70m.

Kết luận giám định số 1504/KLGD-PC09 ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Vết trượt xước sơn, dính chất màu đen tại mặt trước phía bên phải ốp trước trên cửa xe mô tô biển số 49B1–842.30 (ảnh 05, 07 trong Bản ảnh giám định) phù hợp với vết trượt xước nhựa, rải rác dính chất màu đỏ tại mặt trước phía bên trái cản trước của xe ô tô biển số 49C-142.12 (ảnh 06, 08, 09, 10 trong Bản ảnh giám định).

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 49B1 – 842.30 với xe ô tô biển số 49C-142.12 phù hợp khi xe mô tô 49B1–842.30 đã ngã đổ trên mặt đường.

- Vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 49C-142.12 lưu thông trên đường dân sinh theo hướng từ tiểu khu 147 về hướng đường Đan Kia, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Không đủ cơ sở kết luận chiều hướng lưu thông của xe mô tô biển số 49B1-842.30 vào thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

- Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 49C-142.12 và xe mô tô biển số 49B1 – 842.30 ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Không đủ cơ sở kết luận vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 49B1–842.30 với xe ô tô biển số 49C-142.12 vào thời điểm xảy ra tai nạn.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU biển số 49C-142.12; 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 49B1–842.30. Tạm giữ của Nguyễn Thanh T 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thanh T.

Ngày 26/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển số 49C - 142.12 cho anh Hà Vĩnh Nguyễn và 01 xe mô tô 49B1–842.30 cho anh Lê Văn Phương.

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 23/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý về vật chứng, giải quyết về trách nhiệm dân sự, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 26/4/2021 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu ý kiến: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian gian thử thách theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng B2, khoảng 12 giờ 30, ngày 23/7/2020 T điều khiển xe ô tô chở theo anh Nguyễn Minh Hòa đi lấy hàng tại khu vực Phước Thành, Phường 7, thành phố Đà Lạt. Sau khi T và Hòa bốc hàng lên xe; T điều khiển xe ô tô lưu thông theo hướng từ tiểu khu 147 về hướng đường Đan Kia để đến điểm bốc hàng khác thì trời mưa to. Lúc này, T gặp xe mô tô biển số 49B1 – 842.30 do anh Lê Văn Phương điều khiển chở vợ là chị Võ Thị Hồng Anh lưu thông cùng chiều phía trước với xe ô tô do T điều khiển. Do trời mưa nên T điều khiển xe ô tô đi sau xe anh Phương cách xe anh Phương khoảng 07- 08 mét. Khi xe ô tô đi qua hai khúc cua đến đoạn đường

thẳng và dốc xuống, mặt đường bằng bê tông, do trời mưa đường ướt nhiều bùn đất trên mặt đường, T điều khiển xe ô tô đi đến gần xe mô tô của anh Phương cách xe của anh Phương khoảng 03 mét. Thời điểm này do đường trơn nên xe mô tô của anh Phương bị đổ ngã ra mặt đường, thấy vậy T đạp phanh làm xe ô tô khựng lại nhưng do đường trơn và dốc nên xe ô tô tiếp tục trôi xuống phía dưới, T đánh tay lái sang phải để tránh xe mô tô của anh Phương nhưng do khoảng cách quá gần nên xe ô tô do T điều khiển vẫn trượt đến cuốn chị Võ Thị Hồng Anh và anh Lê Văn Phương vào gầm xe cho đến khi bánh xe bên phải phía trước của xe ô tô lao xuống mương nước bên phải đường thì mới dừng lại. Hậu quả chị Hồng Anh đã chết, anh Phương bị thương, còn T tới Công an thành phố Đà Lạt đầu thú.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo T biết rõ khi điều khiển phương tiện xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ phải chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền phía trước nên đã gây ra tai nạn làm chết một người. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, mà còn trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương cho gia đình người bị hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49B1–842.30 cũng không làm chủ tay lái và tốc độ khi điều khiển xe nên bị té ngã ngay trước đầu xe của bị cáo nên xảy ra tai nạn, do đó áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt

và cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên toà là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/8/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp. Đà Lạt (02);
- VKSND Tp. Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp. Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp. Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đã ký****Nguyễn Duy Hoài**

